

THÔNG BÁO
Về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2026

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-ĐHQG ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-XHNV-SDH ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ban hành Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-XHNV-SDH ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 180/QĐ-XHNV-SDH ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ năm 2026 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2026 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1. Đối tượng xét tuyển thẳng

Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển thẳng và có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 được quy định tại Mục V của thông báo này, gồm một trong những đối tượng sau:

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên, tốt nghiệp đúng thời hạn theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành.

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10). Riêng ngành Quan hệ quốc tế: người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.5 trở lên (theo thang điểm 10).

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy là thủ khoa của ngành.

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên (giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giải thưởng Eureka và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế được tổ chức ở trong nước và ngoài nước).

Thời gian được xét tuyển thẳng tối đa là 24 tháng tính từ ngày ký văn bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

2. Đối tượng xét tuyển

- Xét tuyển thí sinh dựa trên đánh giá hồ sơ và kết quả phỏng vấn. Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển.

- Người tham gia chương trình liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ.

- Người nước ngoài đã tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển và có năng lực tiếng Việt bậc 4 trở lên hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

- Đối với ngành Quan hệ quốc tế thí sinh phải có thêm điều kiện là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy từ loại khá trở lên có điểm trung bình tích lũy từ 7.0-8.4 (theo thang điểm 10)

Lưu ý: Người đăng ký xét tuyển phải tham gia phỏng vấn trước tiêu ban chuyên môn.

3. Đối tượng kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển

Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên). Thí sinh dự tuyển xem chủ đề bài luận, đề cương ôn tập thi vấn đáp [tại đây](#) hoặc vào website Phòng Quản lý đào tạo mục Thông tin tuyển sinh → Sau đại học → Chủ đề bài luận, đề cương ôn tập tuyển sinh cao học.

* Khi nộp hồ sơ dự tuyển, người Việt Nam có văn bằng và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng - BGDDT. Thông tin về đăng ký văn bằng do nước ngoài cấp xem tại đường link: <https://cnvb.wordpress.com/>

II. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

STT	Tên ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Hình thức tuyển sinh		Ngoại ngữ	Ghi chú
			Xét hồ sơ + Bài luận	Xét hồ sơ + Thi vấn đáp		
1	Báo chí học	20	X		- Thí sinh chưa có ngoại ngữ đạt chuẩn đầu vào theo mục V (bao gồm thí sinh dự thi ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Pháp chưa có chứng chỉ ngoại ngữ 2) phải đăng ký đánh giá năng lực ngoại ngữ tiếng Anh tại Trung tâm ngoại ngữ Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM.	Đào tạo ngoài giờ hành chính
2	Châu Á học	20	X			
3	Chính trị học	10	X			
4	Công tác xã hội	15	X			
5	Dân tộc học	15	X			
6	Du lịch	20		X		
7	Địa lý học	12	X			
8	Đô thị học	14	X			
9	Hán Nôm	13	X			
10	Hàn Quốc học	20		X		
11	Khoa học thư viện	12		X		

12	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	10	X		Xem thông báo trên website https://hcmussh.edu.vn/qldt	
13	Lịch sử Việt Nam	10	X			
14	Lưu trữ học	19	X			
15	Ngôn ngữ học	11	X			
16	Ngôn ngữ Pháp	10		X		
17	Ngôn ngữ Trung Quốc	20		X		
18	Nhân học	6	X			
19	Quan hệ quốc tế	27	X			
20	Quản lý tài nguyên và môi trường	12	X			
21	Triết học	32	X			
22	Văn hoá học	18		X		
23	Văn học Việt Nam	7	X			
24	Xã hội học	15	X			

III. THÔNG TIN TUYỂN SINH

- **Ngày thi:** 24 và 25 tháng 10 năm 2026;
- **Thời gian công bố kết quả tuyển sinh:** 01 tháng sau ngày thi;
- **Thời gian đào tạo:** 02 năm, khai giảng vào tháng 01 năm 2027.

IV. CHƯƠNG TRÌNH BỔ SUNG KIẾN THỨC

- Người tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành đăng ký dự tuyển phải học bổ sung kiến thức theo quy định.

* *Danh mục ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác và môn học bổ sung kiến thức: [xem tại đây](#) hoặc vào website Phòng Quản lý đào tạo→Thông tin tuyển sinh→Sau đại học→Danh mục ngành phù hợp, gần, khác và môn học bổ sung kiến thức.*

V. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ

1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn thi đánh giá năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn. (gồm các môn thuộc kiến thức cơ sở ngành; kiến thức chuyên ngành; kiến thức bổ trợ và luận văn/đồ án/khóa luận) được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận.

- Có chứng chỉ B1 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ

tổ thức thi và cấp chứng chỉ.

- Chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cụ thể:

+ Tiếng Anh:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	IELTS	TOEFL	TOEIC (4 kỹ năng)	Cambridge Exam	Aptis (Hội đồng Anh)
Bậc 3	4.5	460 ITP 40 iBT*	Reading 275 Listening 275 Speaking 120 Writing 120	A2 Key 140 B1 Preliminary: 140 B2 First: 140 B1 Business Preliminary 140 B2 Business Vantage: 140	B1 (General)

* Không chấp nhận chứng chỉ TOEFL IBT Home Edition

+ Ngoại ngữ khác:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 3	TPKI-1	DELFB1 TCFB1	Goethe-Zertifikat B1, TELC Deutsch B1, DSD I, ÖSD -Zertifikat B1, TestDaF-TDN3, ECL B1	HSK Bậc 3	JLPT N4 NAT-TEST 3Q J-TEST (400)	TOPIK II (Bậc 3)

2. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do các CSĐT cấp trong thời gian không quá 2 năm và thí sinh đã có văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ theo khoản 1 của Mục này.

3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài (đơn vị được tổ chức đánh giá năng lực tiếng Việt gồm: các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành Văn học, Sư phạm Ngữ văn, Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; các đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt cho người nước ngoài) hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định ngoại ngữ của CSĐT (nếu

có). Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

***Lưu ý: Chứng chỉ ngoại ngữ có thời hạn 02 năm tính từ ngày cấp đến ngày đăng ký dự tuyển.**

VI. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào 10% trên tổng điểm môn ngoại ngữ và 10% tổng điểm một môn thi.

VII. PHÁT HỒ SƠ, BỔ SUNG KIẾN THỨC, ÔN TẬP CHUẨN BỊ THI TUYỂN

1. Phát và nhận hồ sơ dự tuyển

- **Hồ sơ tuyển thẳng, xét tuyển:** từ ngày ra thông báo đến hết ngày **07/9/2026**.

- **Hồ sơ kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển:** từ ngày ra thông báo đến hết ngày **02/10/2026**;

- Thí sinh nhập hồ sơ dự tuyển theo đường dẫn: <https://hcmussh.edu.vn/sdh/dkts>

- Sau khi hoàn thành nhập thông tin trên website, thí sinh tải hồ sơ dự tuyển cao học tại đây hoặc tại website Phòng Quản lý đào tạo (<https://hcmussh.edu.vn/qldt>) trong mục Thông tin tuyển sinh→Sau đại học→Biểu mẫu tuyển sinh→Hồ sơ đăng ký dự tuyển cao học, hoàn thiện hồ sơ giấy và nộp về Phòng Quản lý đào tạo trước khi hết hạn nhận hồ sơ.

2. Các lớp bổ sung kiến thức

Dành cho thí sinh tốt nghiệp ngành gần, ngành khác (**Chỉ mở lớp khi có đủ số lượng thí sinh đăng kí. Những thí sinh thuộc diện bổ sung kiến thức nên đăng kí sớm**).

- Thời gian đăng ký: từ ngày ra thông báo đến hết ngày **21/8/2026**;

- Hình thức đăng ký: đăng ký thông tin qua email saudaihoc@hcmussh.edu.vn;

- Thời gian học (dự kiến): **24/8/2026 – 09/10/2026**.

• Lưu ý:

- Thí sinh không được rút hồ sơ sau khi đã nộp;

- Thí sinh không được hoàn tiền bổ sung kiến thức sau khi có thông báo mở lớp.

VIII. PHÍ DỊCH VỤ – HỌC PHÍ

- **Phí dịch vụ tuyển sinh:** 1.050.000 đ/thí sinh;
- **Phí phúc khảo:** 100.000 đ (chỉ áp dụng đối với hình thức xét hồ sơ + bài luận, không áp dụng hình thức phúc khảo đối với các hình thức dự thi khác);
- **Học phí bổ sung kiến thức:** 600.000 đ/tín chỉ.

* **Mọi chi tiết xin liên hệ:**

- Phòng Quản lý đào tạo – bộ phận sau đại học (B.101A), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, số 10 – 12 Đinh Tiên Hoàng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028.38293828 - 121; Email: saudaihoc@hcmussh.edu.vn
- Website: <https://hcmussh.edu.vn/qldt>

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Cá nhân, tổ chức có quan tâm;
- Lưu: HC-TT, QLĐT. 

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Dũng